

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

TÀI LIỆU PHỤC VỤ NGHIÊN CỨU
HIỂM HỌA TỪ CHIẾN LƯỢC CHỐNG NHÀ NƯỚC HỒI GIÁO TỰ XƯNG (IS)
CỦA LIÊN MINH DO MỸ ĐỨNG ĐẦU
(Lưu hành nội bộ)

SỐ 1 – 2015

HÀ NỘI – THÁNG 6/2015

Chỉ đạo nội dung:
Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Biên tập:
Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương

Chế bản, sửa bản in:
Đại úy Trần Mạnh Hà
Thiếu úy Bùi Khắc Phúc

Lời nói đầu

Khủng bố và chống khủng bố là một trong những hiện tượng chính trị-xã hội, quân sự phức tạp nhất, gây tranh cãi nhiều nhất và trở thành mối lưu tâm lớn nhất trong dư luận cũng như giới nghiên cứu trên thế giới. Đặc biệt, sau sự kiện 11/9/2001, khủng bố và chống khủng bố đã trở thành vấn đề toàn cầu then chốt, là một trong những mối đe dọa lớn nhất cho các quốc gia. Từ đó, cuộc chiến chống khủng bố do Mỹ phát động đã vượt ra khỏi biên giới các quốc gia và trở thành vấn đề an ninh toàn cầu.

Ngày nay, hầu như mọi quốc gia và Liên Hợp Quốc đều nhận ra bản chất nguy hiểm của mối đe dọa này và đang tìm mọi cách ngăn chặn sự phát triển của các tổ chức khủng bố, đặc biệt là đối với hai tổ chức khủng bố lớn nhất và nguy hiểm nhất, đó là mạng lưới khủng bố quốc tế “Al-Qaeda” (An Kê-đa) hình thành trong những năm 1980 và “Nhà nước Hồi giáo I-rắc và Cận Đông”, gọi tắt là ISIL (Islamic State in Iraq and the Levant) hình thành năm 2004 ở I-rắc sau cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở quốc gia này.

Kể từ cuối tháng 6-2014, thế giới chứng kiến I-rắc lâm vào một cuộc chiến tranh mới, mở đầu bằng chiến dịch tấn công ồ ạt của ISIL. Chỉ với vài ngàn tay súng đã từng trải qua cuộc chiến tranh khủng bố tàn bạo và đẫm máu ở I-rắc và Xy-ri, lại được các cơ quan tình báo một số nước trong và ngoài khu vực Trung Đông huấn luyện, ISIL đã đánh chiếm nhiều thành phố của I-rắc, trong đó có Mô-xun - thành phố lớn thứ 2 của nước này và nhiều khu vực khác, thậm chí đã tiến sát thủ đô Bát-đa, đe dọa sự tồn tại của chính thể I-rắc. Ngày 29-6-2014, ISIL ra tuyên bố thành lập Nhà nước Hồi giáo, gọi tắt là IS (Islamic State). Lần đầu tiên, một tổ chức khủng bố xuất hiện như một lực lượng chính quy và công khai tuyên chiến với một quốc gia có chủ quyền như Xy-ri và nay đang đẩy I-rắc tới trước nguy cơ tan rã.

Ngày 10-9-2014, Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma công bố chiến lược toàn diện chống IS, theo đó Oa-sinh-ton sẽ tập hợp một liên minh quốc tế rộng khắp để mở rộng chiến dịch tấn công các mục tiêu của tổ chức này không chỉ ở I-rắc mà cả ở Xy-ri. Đây là lần thứ hai, người lãnh đạo tối cao của nước Mỹ tuyên bố về một chiến lược chống khủng bố đầy tham vọng kể từ khi “cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố” do Tổng thống G.W.Bu-sơ phát động sau sự kiện 11-9-2001.

Tuy nhiên, đến thời điểm này, cộng đồng quốc tế vẫn chưa có được nhận thức thống nhất về bản chất của khủng bố và chống khủng bố là gì? Nguồn gốc và bản chất của ISIL hay IS là gì? Chiến lược chống IS do Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma công bố nhằm mục đích gì? Đây là những câu hỏi đang gây ra nhiều tranh luận trên thế giới.

Để giúp các đồng chí có thêm tư liệu hiểu rõ hơn về các vấn đề nêu trên, Thư viện Quân đội trên cơ sở tổng hợp các tài liệu trong và ngoài nước biên soạn chuyên đề: ***“Hiểm họa từ chiến lược chống Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) của liên minh do Mỹ đứng đầu”***. Chuyên đề này, bước đầu đưa ra câu trả lời cho những câu hỏi trên, từ đó giúp

chúng ta hiểu rõ hơn về chủ nghĩa khủng bố, tổ chức ISIL hay IS cũng như chiến lược chống IS của Mỹ và tác động của nó đến an ninh toàn cầu.

Xin trân trọng giới thiệu toàn văn chuyên đề. Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng chí.

Mọi ý kiến xin gửi về:

Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính

Thư viện Quân đội

83 Lý Nam Đế - Hà Nội.

Điện thoại: (069)554556

Fax: (04)38235130

Email: thuvienquandoi@gmail.com

1. Chủ nghĩa khủng bố: một trong những công cụ của Mỹ thực hiện chiến lược toàn cầu

Quá trình toàn cầu hóa ảnh hưởng đáng kể đến nội dung và hình thức của một hiện tượng cực kỳ phức tạp và gây tranh cãi nhiều nhất trong dư luận cũng như giới nghiên cứu trên thế giới đó là chủ nghĩa khủng bố. Xuất phát từ những hành động bạo lực đơn lẻ trong thế kỷ XX, từ đầu thế kỷ XXI chủ nghĩa khủng bố đã trở thành mối đe dọa mang tính hệ thống đối với nền tảng trật tự xã hội của nhiều quốc gia trên thế giới và là một yếu tố gây bất ổn lâu dài trong quan hệ quốc tế. Theo đánh giá của giới chuyên gia, hoạt động khủng bố trở thành nguy cơ hàng đầu trong số các thách thức đối với nền an ninh của thế giới.

1.1. Khái niệm chủ nghĩa khủng bố

Đã có rất nhiều công trình nghiên cứu, sách chuyên khảo và bài viết đề cập đến chủ nghĩa khủng bố, trong đó đưa ra hàng loạt các định nghĩa và phân loại hiện tượng này. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa có được lời giải thích thỏa đáng về nguyên nhân hình thành chủ nghĩa khủng bố cũng như hậu quả của chủ nghĩa khủng bố. Các chuyên gia nghiên cứu đều có chung một cách hiểu về bản chất của chủ nghĩa khủng bố: đó là hành động bạo lực phi pháp đe dọa tính mạng của đối phương hoặc buộc đối phương phải hành động theo một cách thức nhất định, gây rối loạn xã hội và phá hoại các thể chế nhà nước. Theo định nghĩa được sử dụng ở Mỹ, chủ nghĩa khủng bố là việc sử dụng bạo lực hoặc đe dọa sử dụng bạo lực có tính toán để tạo ra trạng thái sợ hãi và hoảng loạn nhằm ép buộc chính phủ hoặc cộng đồng dân cư thực hiện các mục đích riêng mang tính chất chính trị, tôn giáo hoặc tư tưởng.

Chủ nghĩa khủng bố quốc tế chỉ là một trong những loại hình của chủ nghĩa khủng bố và có những đặc trưng riêng. Xuất hiện trong những năm 1970 nhưng đến nay thuật ngữ “chủ nghĩa khủng bố quốc tế” vẫn chưa có được một định nghĩa thống nhất và rõ ràng. Theo các

văn kiện chính thức của Liên Hợp Quốc (LHQ) và các công ước quốc tế, chủ nghĩa khủng bố quốc tế là các hành động khủng bố nhằm đạt được 4 mục tiêu:

(1) thay đổi và phá hoại thể chế chính trị-xã hội của các quốc gia; (2) gây rối loạn về tổ chức và bộ máy chỉ huy của các lực lượng vũ trang;

(3) phá hoại an ninh của các quốc gia;

(4) làm băng hoại lòng tin giữa các quốc gia.

Thuật ngữ chủ nghĩa khủng bố quốc tế được phổ biến rộng rãi có 4 đặc trưng:

(1) lĩnh vực hoạt động của chủ nghĩa khủng bố quốc tế vượt ra khỏi phạm vi của một quốc gia và mang tính chất địa-chính trị;

(2) thành phần tham gia các tổ chức khủng bố quốc tế gồm cư dân của nhiều nước khác nhau;

(3) chủ nghĩa khủng bố quốc tế theo đuổi tham vọng chiếm đoạt các vùng lãnh thổ giàu tài nguyên thiên nhiên liên quan đến lợi ích của nhiều quốc gia;

(4) chủ nghĩa khủng bố có khả năng ảnh hưởng đáng kể đến trạng thái quan hệ quốc tế.

Hiện nay, các tổ chức khủng bố quốc tế có cơ cấu và nền tảng tài chính rộng khắp đang trở thành chủ thể xuyên quốc gia trong nền chính trị thế giới. Cách thức tổ chức của các mạng lưới khủng bố quốc tế tạo điều kiện cho những tổ chức này hoạt động độc lập, bí mật, có khả năng nhanh chóng lan rộng và linh hoạt khi thực hiện các nhiệm vụ đề ra [1].

1.2. Chiến lược khủng bố

Trong điều kiện hiện nay, có hai chiến lược khủng bố và trên thực tế hai chiến lược này thường gắn kết với nhau.

Một là, khủng bố nhằm ép buộc các cơ quan nhà nước, các tổ chức quốc tế, các nhà hoạt động nhà nước và xã hội thực hiện các hành động có lợi cho các tổ chức khủng bố thông qua các hoạt động bắt và giam giữ con tin, cướp đoạt các phương tiện giao thông, phá hoại hạ tầng cơ sở và các phương tiện vận tải.

Hai là, thực hiện cuộc chiến tranh phi đối xứng theo chiến thuật du kích để chống lại những đối thủ mạnh hơn thông qua các hoạt động diễn ra trong một thời gian dài với các hành động khủng bố đẫm máu như đã từng diễn ra ở các nước Trung Đông và trong không gian hậu Xô-viết [1].

1.3. Những yếu tố tạo điều kiện cho hoạt động khủng bố quốc tế

Những yếu tố tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khủng bố trên phạm vi toàn cầu bao gồm:

(1) Các khả năng công nghệ mới để thực hiện các hành động bạo lực trên phạm vi toàn cầu.

(2) Một số quốc gia sử dụng các tổ chức khủng bố để mở rộng ảnh hưởng địa-chính trị.

(3) Biên giới quốc gia cũng như chủ quyền quốc gia ngày càng bị xói mòn do quá trình toàn cầu hóa và hình thành nên “thế giới phẳng”.

(4) Sự phổ biến các nguyên tắc dân chủ gây khó khăn cho việc phát hiện và vô hiệu hóa hành động khủng bố cũng như các tổ chức khủng bố.

Chủ nghĩa khủng bố là trở ngại đối với quá trình hình thành trật tự thế giới dựa trên cơ sở luật pháp quốc tế và giá trị chung về đạo đức và tinh thần. Tình trạng hỗn loạn trong môi trường an ninh quốc tế đang tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức khủng bố để chúng thực hiện các mục tiêu đề ra và hạn chế khả năng của các quốc gia đạt được sự đồng thuận trong việc thực hiện các quyết định nhằm giải quyết các vấn đề then chốt trong nền chính trị toàn cầu. Hoạt động của các tổ chức khủng bố gây khó khăn đối với quá trình phát triển dân chủ, buộc các quốc gia phải hạn chế quyền tự do của công dân [1].

1.4. Môi trường nuôi dưỡng chủ nghĩa khủng bố

Môi trường nuôi dưỡng chủ nghĩa khủng bố là trạng thái phản kháng của các tầng lớp dân cư nghèo nhất trong xã hội, là chủ nghĩa dân tộc và Hồi giáo cực đoan. Trong điều kiện xã hội toàn cầu đang hình thành, những hiện tượng này được kích thích bởi sự phân hóa xã hội, sự gia tăng khoảng cách giữa người giàu và người nghèo, sự bành trướng thông tin và văn hóa Phương Tây được nhiều nước trên thế giới coi là mối nguy cơ đối với bản sắc văn hóa dân tộc.

Mối quan hệ giữa sự nghèo đói với vấn đề chủ nghĩa khủng bố quốc tế không phải lúc nào cũng rõ ràng. Ví dụ, cư dân của nhiều nước thuộc vùng Châu Phi nhiệt đới tuy sống trong điều kiện nghèo đói nhưng lại không có định hướng tới hoạt động khủng bố, hoàn toàn khác với cư dân ở các nước Trung Đông-Bắc Phi có thu nhập cao tính theo đầu người. Trong số các phần tử khủng bố có không ít kẻ có trình độ văn hóa, giàu có nhưng lại không chấp nhận các giá trị tinh thần của Phương Tây. Do đó không có cơ sở để cho rằng chống nghèo đói là biện pháp vạn năng để ngăn chặn khủng bố.

Động cơ của hoạt động khủng bố còn thuộc cả lĩnh vực tâm lý. Nhiều phần tử khủng bố là những người có số phận không may mắn hoặc có lòng tự trọng quá cao. Các tổ chức khủng bố và cực đoan hình thành trước hết trong hàng ngũ thanh niên có trình độ văn hóa thấp và không được giáo dục ở các nước Hồi giáo. Chính tầng lớp này trở thành đối tượng tuyên truyền từ phía tầng lớp tinh hoa dân tộc coi toàn cầu hóa là mối đe dọa đối với vị thế quốc gia và lợi ích kinh tế của họ. Giới tinh hoa ở những nước này thường đẩy

sự bất đồng của xã hội ra bên ngoài chống lại các nước và các khu vực vốn là biểu tượng và nguồn gốc của hiện đại hóa.

Nếu trong những năm 1960-1970, chủ nghĩa khủng bố chính trị dựa trên cơ sở tư tưởng cánh tả cực đoan, thì hiện nay cơ sở nền tảng tư tưởng đối đầu với các nước Phương Tây là chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan. Chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan thường có những hành động dễ hiểu đối với tầng lớp quần chúng ít được giáo dục như xác định kẻ thù là những người gây ra những khó khăn trong xã hội; coi phương thức để vượt qua mọi sự mất mát là cuộc “thánh chiến”; coi các phần tử thánh chiến là “những nhân vật anh hùng” xả thân trong cuộc đấu tranh với “những kẻ vô đạo”. Với những đặc điểm đó, chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan có tiềm năng động viên rất lớn [1].

1.5. Khủng bố là công cụ của Mỹ thực hiện quyền thống trị toàn cầu

Vụ khủng bố ngày 11-9-2001 là sự kiện có một không hai nhằm vào nước Mỹ. Đến nay, tuy vẫn có giả thuyết khác nhau về sự kiện này nhưng một điều không thể phủ nhận là “sự kiện 11-9” đã đánh dấu một giai đoạn mới rất quan trọng trong quá trình Mỹ thực hiện Đề án Trung Đông Lớn nhằm thiết lập vai trò lãnh đạo của họ trong một khu vực địa-chính trị và địa-kinh tế rất quan trọng, bao gồm Trung Đông truyền thống, Bắc Phi, Trung Á và Nam Á.

Trong báo cáo có tựa đề “Tái cơ cấu nền quốc phòng của Mỹ trong thế kỷ XXI” trong khuôn khổ “Đề án thế kỷ mới của Mỹ” được hoàn tất vào năm 1999 và công bố vào năm 2000, đưa ra nhận định rằng, sau Chiến tranh lạnh, Mỹ sẽ vẫn tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược đã từng đề ra vào năm 1939 trước khi bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ II là thiết lập vai trò lãnh đạo thế giới. Tuy nhiên, để thực hiện mục tiêu đó, Mỹ sẽ phải trải qua một quá trình “chuyển hóa” lâu dài nếu không có một sự kiện kinh thiên động địa, có tác động kích hoạt mạnh mẽ giống như sự kiện Trân Châu Cảng.

Nhận định này dường như dự báo trước sẽ xảy ra sự kiện ngày 11-9-2001 vào thời điểm chỉ một năm sau khi bản báo cáo “Tái cơ cấu nền quốc phòng của Mỹ trong thế kỷ XXI” được công bố vì có một sự trùng hợp đến kinh ngạc khi một vài giờ sau vụ tấn công vào Trung tâm Thương mại quốc tế ngày 11-9-2001, Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ tuyên bố trước thế giới: “Nước Mỹ bị tấn công. Đây là điều chúng ta chưa từng chứng kiến từ vụ Trân Châu Cảng”. Trong bối cảnh cuộc tấn công vào Trung tâm thương mại quốc tế, chính sự liên tưởng của Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ khiến dư luận nhớ lại bản báo cáo “Tái cơ cấu nền quốc phòng của Mỹ trong thế kỷ XXI” mà tác giả là những người xuất thân từ thế lực bảo thủ mới ở Mỹ.

Thật vậy, nếu “sự kiện Trân Châu Cảng” tạo cơ cho Mỹ nhảy vào tham chiến trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ II với tham vọng sẽ giành chiến thắng và thiết lập vai trò bá chủ thế giới của Mỹ sau khi cuộc chiến này kết thúc, thì vụ khủng bố 11-9-2001 là cái cớ có một không hai để Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ phát động “cuộc chiến tranh toàn cầu chống khủng bố”. Vì thế, nhiều chuyên gia quân sự nhận định: “cuộc chiến tranh toàn cầu

chống khủng bố” là một loại hình Chiến tranh thế giới lần thứ III, trong đó Mỹ tự phân chia thế giới thành hai phe: một phe đi theo Mỹ “chống khủng bố”, còn phe kia là “khủng bố và ủng hộ khủng bố”. Đây là cuộc chiến tranh không có chiến tuyến rõ ràng, rất khó phân biệt ai là bạn ai là thù, nhằm chống lại các đối thủ tiềm tàng trong mỗi quốc gia, trong mỗi khu vực, trong từng lĩnh vực có thể xảy ra xung đột, từ trên bộ, trên không, trên biển, trong vũ trụ tới không gian ảo. Như vậy, sự kiện 11-9-2001 mở đầu kỷ nguyên mới, trong đó, Mỹ sẽ có quyền can thiệp vào công việc nội bộ của bất kỳ quốc gia nào, vào bất kỳ thời gian nào, dưới cái cớ “chống khủng bố”.

“Cuộc chiến tranh toàn cầu chống khủng bố” được mở đầu bằng chiến dịch quân sự mang tên “Tự do bền vững” nhằm vào Ap-ga-ni-xtan ngay sau sự kiện 11-9-2001, thực chất là bước đầu tiên để Mỹ thực hiện kế hoạch đầy tham vọng theo “Đề án Trung Đông Lớn”. Nếu sự kiện bức tường Béc-ling sụp đổ được Mỹ nhìn nhận như là “chiến thắng” của họ trong Chiến tranh lạnh nhằm làm tan rã hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa, thì sự kiện 11-9-2001 được Mỹ xem là mở đầu kỷ nguyên mới, trong đó Mỹ thực hiện chiến lược bình định Trung Đông Lớn - một khu vực địa-chính trị cực kỳ quan trọng đối với chiến lược toàn cầu của Mỹ, bắt đầu bằng đột phá khẩu vào Ap-ga-ni-xtan, một quốc gia có vị trí then chốt ở Trung Á, nơi được coi là “bàn cờ lớn” trong thế kỷ XXI.

“Đề án Trung Đông Lớn” được Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ tuyên bố công khai vào năm 2004 là sự kế tục mục tiêu chiến lược toàn cầu của Mỹ đối với một khu vực địa-chính trị rất quan trọng, bao gồm Trung Đông truyền thống, Bắc Phi, Trung Á cho tới Nam Á đã từng được nhiều đời Tổng thống Mỹ theo đuổi như Ai-xen-hao (1957), Ni-xon (1970), Ca-tơ (1980), Ri-gân (1985). “Đề án Trung Đông Lớn” được Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ đề cập đến từng được một nhóm bảo thủ mới ở Mỹ soạn thảo năm 1996. Sau sự kiện ngày 11-9-2001, “Đề án Trung Đông Lớn” là một trong những nội dung của chiến lược xây dựng “trật tự thế giới mới” của Mỹ dựa trên cơ sở văn kiện mang tên “Chiến lược an ninh quốc gia của Mỹ ở Trung Đông: phân tích sau sự kiện 11-9-2001” nhằm thay đổi biên giới của 24 quốc gia nằm trên vòng cung địa-chính trị xuyên suốt toàn bộ lục địa Á - Âu.

Như vậy, núp dưới chiêu bài thực hiện “cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố” được triển khai sau sự kiện 11-9-2001, các thế lực bảo thủ mới ở Mỹ tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược toàn cầu đã từng được đề ra vào thời điểm kết thúc thế kỷ XX, bước sang thế kỷ XXI, nhằm biến thế kỷ XXI thành “thế kỷ Mỹ”, trong đó một trong những mục tiêu chiến lược là đoạt cho được các lợi ích có ý nghĩa sống còn trong cuộc tranh giành địa-chính trị và địa-kinh tế ở khu vực Trung Đông Lớn.

Vì thế, sau cuộc chiến tranh Ap-ga-ni-xtan, Mỹ lại phát động cuộc chiến tranh xâm lược I-rắc cũng với chiêu bài chính quyền của Tổng thống Xát-đam Hút-xen “có liên quan tới mạng lưới khủng bố An Kê-đa”. Tuy nhiên, chiến lược đó của Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ đã đưa Mỹ la lầy trong hai cuộc chiến tranh ở Ap-ga-ni-xtan và I-rắc [2,3,4,5].

Năm 2009, sau khi lên cầm quyền, Tổng thống Mỹ B. Ô-ba-ma thay đổi chiến lược, không sử dụng quân đội Mỹ để “bình định” các nước trong khu vực Trung Đông Lớn mượn có “chống khủng bố” mà chuyển sang sử dụng các lực lượng Hồi giáo chính trị. Chủ trương này được thể hiện trong bài diễn văn nổi tiếng của ông tại Trường Đại học Cai-rô, thủ đô Ai Cập vào tháng 06-2009, trong đó có đoạn: “Nước Mỹ và thế giới Hồi giáo là bạn. Tôi tới đây là để tìm kiếm một sự khởi đầu mới cho mối quan hệ giữa nước Mỹ và thế giới Hồi giáo”.

Đến cuối năm 2010, “một sự khởi đầu mới cho mối quan hệ giữa nước Mỹ và thế giới Hồi giáo” đã diễn ra dưới hình thức các biến động chính trị-xã hội bùng phát ở nhiều nước các nước Bắc Phi-Trung Đông mang tên “Mùa Xuân A-rập”, trong đó các lực lượng Hồi giáo được Mỹ ủng hộ đã nổi lên làm sụp đổ chính quyền ở nhiều nước và thay vào đó là các chính phủ mới do các lực lượng Hồi giáo, thậm chí là Hồi giáo cực đoan, chiếm ưu thế và gần như kiểm soát bộ máy quyền lực mới ở Tuy-ni-di, Ai Cập, Li-bi, thậm chí công khai sử dụng các tổ chức khủng bố để tiến hành cuộc chiến tranh khủng bố tàn bạo nhất để lật đổ chính quyền của Tổng thống Xy-ri Ba-sa An Ất-xát.

Đây thực sự là một canh bạc mạo hiểm, thể hiện rõ nhất trong các biến động chính trị ở Ai Cập và Xy-ri. Ở Ai Cập không phải là nội chiến mà còn nguy hiểm hơn thế rất nhiều. Đó là cuộc chiến khủng bố do tổ chức "Anh em Hồi giáo" tiến hành nhằm bảo vệ bằng được thành quả của các biến động chính trị mang tên “Mùa Xuân A-rập” mà họ đã từng áp ủ gần 80 năm qua kể từ khi thành lập năm 1928. Tình hình Ai Cập cũng tương tự như ở Xy-ri.

Theo nhận định của ông Mô-đec-cahi Kê-đa, giảng viên Đại học Bar-Ilansky (I-xra-en) và là cựu sĩ quan Quân báo của I-xra-en, đứng đằng sau tổ chức khủng bố mang tên "Anh em Hồi giáo" ở Ai Cập trong cuộc chiến này không ai khác mà là Mỹ. Trong một bài viết đăng trên báo “Mapaax”, ông Mô-đec-cahi Kê-đa khẳng định, Mỹ đã và đang ủng hộ các nỗ lực của tổ chức khủng bố “Anh em Hồi giáo” trong việc thực hiện chương trình kiểm soát Trung Đông.

Chương trình này được chính thức công khai ngày 01-5-2012 vào thời điểm bắt đầu chiến dịch tranh cử của ứng cử viên Mô-ha-met Mơ-xi, một trong những thủ lĩnh hàng đầu của tổ chức "Anh em Hồi giáo". Cương lĩnh tranh cử của Mô-ha-mét Mơ-xi là theo đuổi mục tiêu thành lập Vương quốc Hồi giáo ở Trung Đông. Đây là chương trình đầy tham vọng được Mỹ ủng hộ.

Hiện tại, Tổ chức “Anh em Hồi giáo” là lực lượng chính trị chủ yếu ở Li-bi, Ma-rốc và Cô-oet. Nếu mọi chuyện đều diễn ra theo kế hoạch, Tổ chức "Anh em Hồi giáo" sẽ nắm quyền lãnh đạo ở Ai Cập, sau đó là Xy-ri sau khi Tổng thống Ba-sa An Ất-xát bị các tổ chức khủng bố loại bỏ.

Do đó, Tổng thống Ai Cập Mô-ha-mét Mơ-xi bị lật đổ ngày 03-07-2013 không chỉ vì do sự phản kháng của người dân mà nguyên nhân sâu xa hơn là người dân Ai Cập mà đại diện là giới quân sự, đặc biệt lo ngại trước tham vọng của tổ chức khủng bố "Anh em Hồi giáo".

Theo Đmi-tri Xy-chép, chuyên gia nghiên cứu lịch sử, Đề án Trung Đông Lớn của Mỹ nhằm mục tiêu chiến lược là chống lại các nước trên lục địa Á-Âu, trước hết là Nga và Trung Quốc. Đối với Mỹ, cái gọi là Nhà nước Hồi giáo chính là công cụ để tàn phá các nước trên lục địa Á-Âu. Chính vì thế mà Nga, Trung Quốc và I-ran đang phối hợp nỗ lực để đối phó với nguy cơ này.

Do đó, tình hình cực kỳ phức tạp Ai Cập và Xy-ri liên quan đến một canh bạc mạo hiểm hay còn được gọi là “ván cờ lớn” trên lục địa Á-Âu mà Z. Brê-din-xki, chuyên gia nghiên cứu địa-chính trị hàng đầu ở Mỹ và là cố vấn chính trị nhiều đời tổng thống Mỹ đã từng dự báo trong tác phẩm cùng tên được xuất bản năm 1997 sau khi Liên Xô tan rã. Theo Z. Brê-din-xki, trong thế kỷ 21 sẽ diễn ra cuộc cạnh tranh địa-chính trị quyết liệt trên lục địa Á-Âu. Cuộc cạnh tranh này sẽ quyết định cục diện chính trị của thế giới trong thế kỷ này. Ngay sau khi “Mùa Xuân A-rập” vừa quét qua Li-bi, khiến Tổng thống M.Ca-đa-phi bị thiệt mạng, Thượng nghị sỹ Mỹ Giôn Mắc-kên đã tuyên bố rằng, “Mùa Xuân A-rập” như kịch bản Li-bi sẽ lặp lại ở Xy-ri, I-ran và sẽ “gỡ cửa” các quốc gia Trung Á, thậm chí cả Nga và Trung Quốc [6] .

1.6. Khủng bố - vũ khí chiến tranh giành quyền kiểm soát dầu mỏ và khí đốt

Thế giới đang đứng trước một câu hỏi lớn: các cuộc chiến tranh và xung đột ở Trung Đông và Bắc Phi liệu có quan hệ gì với dầu mỏ và khí đốt? Nỗ lực đi tìm câu trả lời câu hỏi này đang phân chia thế giới thành hai “phe”: một “phe” cho rằng: các cuộc chiến tranh và xung đột ở Trung Đông và Bắc Phi chỉ là nhằm “xúc tiến dân chủ” và “nhân quyền” ở khu vực này, còn “phe” khác lại cho rằng: động lực dẫn tới các hành động đó là cuộc chiến tranh giành giật dầu mỏ và khí đốt, hai loại tài nguyên được mệnh danh là “vàng đen” và “vàng xanh” của thế giới trong thế kỷ 21.

Chủ tịch Hội đồng Thống đốc Cục Dự trữ liên bang Mỹ (1987-2006), ông A-lan Gơ-rin-xpan, Thượng nghị sỹ Mỹ Giôn Mắc-kên, G.W. Bu-sơ trước khi trở thành tổng thống Mỹ năm 2000 và Thượng nghị sỹ Xa-ra Pa-lin đã từng khẳng định rằng, cuộc chiến tranh ở I-rắc liên quan tới dầu mỏ. Theo nhận xét của báo "Sunday Herald", Đích Che-ni, về sau trở thành Phó Tổng thống Mỹ, từng tuyên bố, dầu mỏ ở I-rắc là ưu tiên trong chính sách an ninh quốc gia của Mỹ trước khi xảy ra các sự kiện ngày 11-9-2001. Báo "Sunday Herald" còn đưa tin, 5 tháng trước khi xảy ra sự kiện ngày 11-9-2001, Mỹ đã chủ trương sử dụng sức mạnh quân sự để can thiệp vào I-rắc nhằm giành quyền kiểm soát đối với dầu mỏ của quốc gia này.

Theo Cơ quan tình báo Pháp, cuộc chiến tranh ở Ap-ga-ni-xtan cũng đã từng được vạch kế hoạch trước khi xảy ra sự kiện 11-9-2001. Trước đó rất lâu, Mỹ muốn xây dựng đường ống dẫn dầu đi qua lãnh thổ Ap-ga-ni-xtan để chuyển tải dầu mỏ ở khu vực Trung Á sao cho rẻ hơn và dễ dàng hơn. Do đó, Mỹ đã đưa ra tối hậu thư với Ta-li-ban trước ngày 11-9-2001 rằng họ sẽ phải lựa chọn một trong hai khả năng “tắm thảm bằng vàng” hoặc các trận ném bom rải thảm. Ta-li-ban sẽ được nhận “tắm thảm bằng vàng” nếu họ đồng ý cho Mỹ lắp đặt đường ống chuyển tải dầu mỏ đi qua lãnh thổ Ap-ga-ni-xtan. Nếu không đồng ý, Ta-li-ban sẽ phải nhận các trận ném bom rải thảm.

Còn Thượng nghị sĩ Et Mác-cây cũng đã từng nói, Mỹ có mặt ở Li-bi là vì lợi ích dầu mỏ. Thượng nghị sĩ Gơ-ra-ham cũng đồng ý với quan điểm đó. Ngoài ra, hai ông còn cho rằng, Mỹ và Anh cùng phối hợp để lật đổ Tổng thống I-ran, ông Ma-hơ-mut A-ma-đi-nê-dat và Tổng thống Vê-nê-xu-ê-la Hu-gô Cha-vết được người dân bầu lên một cách dân chủ vì hai nhà lãnh đạo này đưa ra chủ trương sẽ quốc hữu hóa ngành công nghiệp dầu mỏ ở những quốc gia này.

Giôn Bôn-tôn, Đại sứ của Mỹ tại LHQ từ tháng 8-2005 tới tháng 12-2006 và là kiến trúc sư chủ chốt của các cuộc chiến tranh của Mỹ, từng tuyên bố: "Trung Đông Lớn là khu vực không chỉ quan trọng về dầu mỏ mà cả khí đốt và vì nó Mỹ đã phải tiến hành chiến tranh để bảo vệ nền kinh tế trong nước không bị khó khăn một khi không kiểm soát được nguồn năng lượng này, nếu không Mỹ phải nhập khẩu dầu mỏ và khí đốt theo giá quá cao".

Theo nhiều chuyên gia kinh tế thế giới, đường ống dẫn dầu mà Mỹ muốn xây dựng trên lãnh thổ Ap-ga-ni-xtan trước ngày 11-9-2001 không chỉ chuyển tải dầu mỏ mà cả khí đốt. Đường ống dẫn khí đốt TAPI đi qua 4 nước Tuộc-mê-ni-xtan - Ap-ga-ni-xtan - Pa-ki-xtan - Ấn Độ trị giá 7,6 tỷ USD và kéo dài 1.040 dặm đã được Mỹ đề cập đến từ lâu, trước khi Ta-li-ban đánh chiếm Ap-ga-ni-xtan. Năm 1995, hai nước Tuộc-mê-ni-xtan và Pa-ki-xtan đã ký biên bản ghi nhớ về đề án này. Dự kiến, TAPI có khả năng chuyển tải mỗi năm 33 tỷ m³ khí đốt và sẽ bắt đầu được xây dựng tại mỏ khí đốt “Dauletabad” của Tuộc-mê-ni-xtan, đi qua Ap-ga-ni-xtan và Pa-ki-xtan và cuối cùng sẽ đến thành phố Pha-din-ca ở Tây Bắc Ấn Độ.

Để xây dựng đường ống TAPI cần phải được sự đồng ý của Ta-li-ban. Hai năm sau khi ký kết biên bản ghi nhớ giữa Tuộc-mê-ni-xtan và Pa-ki-xtan, vào năm 1997, Công ty “Central Asia Gas Pipeline Ltd.” dưới sự chỉ đạo của hãng “Unocal” của Mỹ đã đón đoàn đại biểu của Ta-li-ban tới Văn phòng của Unocal ở Hâu-xtôn. Các Công ty của Mỹ “Unocal” và “Enron” với sự giúp đỡ của Chính phủ Mỹ tiếp tục thuyết phục Ta-li-ban cho đến trước năm 2001 để họ chấp nhận xây dựng đường ống này đi qua lãnh thổ Ap-ga-ni-xtan. Các chuyên gia nghiên cứu tình báo ở Pháp khẳng định rằng, trước tháng 8-2001, Chính phủ Mỹ đã từng đưa ra nhận định chế độ Ta-li-ban là "nguồn gốc ổn định ở Trung Á", tạo điều kiện để xây dựng đường ống dẫn dầu mỏ đi qua Trung Á từ các mỏ dầu

không lồ ở Tuộc-mê-ni-xtan, U-dơ-bê-ki-xtan và Ca-dắc-xtan sẽ đi qua lãnh thổ Ap-ga-ni-xtan, Pa-ki-xtan và đến Ấn Độ Dương.

Trước thời điểm đó, các nguồn dầu mỏ và khí đốt ở Trung Á do Nga kiểm soát và vì thế Chính phủ của Tổng thống G.W.Bu-sơ muốn thay đổi tình hình này. Dưới thời cầm quyền của Tổng thống G.W.Bu-sơ, Công ty “Unocal” lại tiếp tục vào cuộc. Trong tháng 2-2001, dưới sự giúp đỡ của nhiều quan chức Chính phủ nổi tiếng và có ảnh hưởng lớn, trong đó có Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ Ri-sac Ac-mi-ta-giơ, vốn là người vận động hành lang cho các lợi ích của “Unocal”, công ty này tiếp tục thuyết phục Ta-li-ban. Tuy nhiên, các cuộc đàm phán đã thất bại.

Tại Hội nghị G-8 vào tháng 7/2001 ở Ge-noa (I-ta-li-a), các nhà ngoại giao Phương Tây nhận thấy chính quyền của Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ quyết định lật đổ chế độ Ta-li-ban trước cuối năm 2001. Giới ngoại giao Pa-ki-xtan cũng khẳng định điều đó. Vì thế, nhiều chuyên gia nghiên cứu lịch sử thu thập được nhiều chứng cứ để khẳng định rằng, một số thế lực ở Mỹ đã đã đạo diễn vụ khủng bố ngày 11-9-2001 để mượn cớ đó thúc đẩy tiến trình thực hiện kế hoạch này.

Sau khi Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh ở Ap-ga-ni-xtan, Ha-mit Ca-dai, một trong các chuyên gia tư vấn và là cổ vấn của “Unocal”, trở thành Tổng thống Ap-ga-ni-xtan. Một năm sau đó, Chính quyền của Tổng thống Ha-mit Ca-dai ở Ap-ga-ni-xtan chấp nhận đề án xây dựng tuyến đường ống TAPI. Sau đó, Ấn Độ đã chính thức tham gia dự án TAPI. Quyết định này của Ấn Độ đã chấm dứt đề án xây dựng tuyến dầu mỏ và khí đốt cạnh tranh do I-ran đề xuất đi từ I-ran sang Pa-ki-xtan và Ấn Độ.

Hiện nay, “bàn cờ lớn” giữa các cường quốc thế giới, chủ yếu giữa Mỹ, Nga và Trung Quốc, là nhằm giành quyền kiểm soát tiềm năng dầu mỏ và khí đốt trên lục địa Á-Âu. Nga và Mỹ ở trong trạng thái cạnh tranh ở khu vực này kể từ khi Liên Xô tan rã, trong đó Nga kiên quyết không để Mỹ tiếp cận vào “sân sau” của họ ở Trung Á. Nga có ý định tăng cường quyền kiểm soát đối với tiềm năng trên thị trường dầu mỏ và khí đốt ở Châu Âu, còn Mỹ lại muốn EU đa dạng hóa các nguồn nhập khẩu khí đốt và loại bỏ thế độc quyền của Nga. Hiện nay, đã có 3 đường ống dẫn khí đốt lớn của Nga cung cấp năng lượng cho Châu Âu và Nga đang có phương án xây dựng thêm 2 tuyến đường ống mới.

Nhìn lên bản đồ lục địa Á-Âu có thể thấy rõ thị trường dầu mỏ và khí đốt lớn thứ hai thế giới ở Châu Âu và nguồn dầu mỏ và khí đốt lớn nhất thế giới ở Trung Á và Nam Á. Tại đây, diễn ra cuộc cạnh tranh quyết liệt giữa một bên là Mỹ và các đồng minh, với bên kia là Nga, Trung Quốc, I-ran và các đối tác của họ.

Trong điều kiện đó, Trung Quốc bắt đầu gia tăng ảnh hưởng của mình và tham gia “bàn cờ lớn” vì Trung Quốc là quốc gia tiêu thụ năng lượng lớn nhất thế giới, đã từng nhập khẩu khí đốt từ Tuộc-mê-ni-xtan, qua Ca-dắc-xtan và U-dơ-bê-ki-xtan tới Tân Cương theo tuyến đường ống Trung Á-Trung Quốc. Sự tham gia của Trung Quốc đã thay

đổi cục diện nghiêng về phía các nước Châu Á. Đây được coi là “con đường tơ lụa” trong thế kỷ XXI.

Nhu cầu về năng lượng của Trung Quốc sẽ không ngừng gia tăng và do đó họ đã từng ký kết nhiều hiệp định không chỉ với các nước Trung Á mà còn với nhiều nước bị lệnh cấm vận của Mỹ như I-ran, thậm chí cả với Ap-ga-ni-xtan. Trung Quốc dự định xây dựng 5 đường ống dẫn khí đốt xuyên từ miền Tây sang miền Đông nước này, trong đó có tuyến đường ống đi từ Tân Cương tới Thượng Hải. Ngoài ra, Trung Quốc còn đang xây dựng các tuyến đường ống dẫn khác để tiếp cận các mỏ khí đốt ở Trung Á. Trung Quốc còn có đề án thay thế đường ống đi qua 3 nước Tuộc-mê-ni-xtan - Ap-ga-ni-xtan - Trung Quốc, một đề án đối chọi với đề án TAPI do Mỹ kiểm soát.

I-ran cũng là một quốc gia quan trọng, sở hữu nguồn khí đốt lớn thứ 2 thế giới và trữ lượng dầu mỏ với 93 tỷ thùng. Vì thế, Mỹ đang muốn loại bỏ I-ran. Đường ống dẫn khí đốt đi qua 2 nước Tuộc-mê-ni-xtan và I-ran được xây dựng năm 1997 là đường ống dẫn khí đốt đầu tiên ở Trung Á. I-ran còn ký hiệp định thăm dò các mỏ khí đốt trị giá 120 tỷ USD với Trung Quốc và đây được coi là “hợp đồng thế kỷ”. Hiệp định này được ký vào năm 2004, theo đó hàng năm I-ran sẽ xuất khẩu 10 triệu tấn khí đốt hóa lỏng sang Trung Quốc trong vòng 25 năm. Ngoài ra, hiệp định còn cho phép Công ty dầu mỏ quốc gia của Trung Quốc tham gia các đề án thăm dò các mỏ dầu và khí đốt cũng như tiến hành khoan phục vụ ngành công nghiệp dầu mỏ và khí đốt của I-ran.

I-ran còn có kế hoạch xuất khẩu dầu mỏ sang Châu Âu thông qua đường ống dẫn khí đốt ở vùng Vịnh, có thể cạnh tranh với đường ống dẫn khí đốt của Mỹ. Điều quan trọng hơn, I-ran có thể là thành viên tham gia với vai trò then chốt trong đề án xây dựng đường ống dẫn khí đốt đi qua I-ran và Pa-ki-xtan, được gọi là "đường ống dẫn hòa bình". Theo kế hoạch được đề xuất vào năm 1995, I-ran sẽ xuất khẩu khí đốt vào thị trường Pa-ki-xtan và Ấn Độ.

Theo Pê-pe Et-cô-ba, nhà báo và là chuyên gia điều tra Bra-xin, việc Trung Quốc ủng hộ I-ran xuất phát trước hết là lợi ích dầu mỏ và khí đốt. Theo ông, việc I-ran bị cô lập là nguy cơ nghiêm trọng đe dọa nền an ninh quốc gia của Trung Quốc. Do đó, Trung Quốc đã phản đối các lệnh cấm vận gần đây nhất của Mỹ nhằm vào I-ran. Tuy nhiên, Trung Quốc có thể thu được nhiều lợi ích từ chính lệnh cấm vận đó của Mỹ bởi trong điều kiện phải chịu sức ép từ Mỹ, I-ran sẽ xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt sang Trung Quốc với giá thấp hơn.

Trung Quốc cũng rất quan tâm đến việc xây dựng đường ống dẫn khí đốt đi từ I-ran qua Pa-ki-xtan và từ đó tiếp tục tới Trung Quốc. Như vậy, từ cảng Gơ-va-đa của Pa-ki-xtan, Trung Quốc dự kiến sẽ xây dựng thêm một đường ống dẫn dầu và khí đốt đi qua khu vực Ba-lô-chi-xtăng, sau đó đi dọc theo tuyến đường bộ vượt qua sa mạc Karakorum lên phía Bắc, rồi tới khu vực Tân Cương và Viễn Tây Trung Quốc. Trung Quốc sẽ ký hợp

đồng để xây dựng đường ống này. Các Công ty của Trung Quốc hiện đã tham gia các hoạt động liên doanh để ký hợp đồng cung cấp tài chính cho giai đoạn thiết kế đề án. Sự tham gia ngày càng chủ động hơn và tích cực hơn trong các đề án năng lượng ở Châu Á có thể giúp Trung Quốc tăng cường thêm ảnh hưởng trong khu vực nhằm xây dựng tuyến căn cứ chiến lược mang tên "chuỗi ngọc trai" trải dài trên toàn bộ khu vực này, khiến Ấn Độ cảm thấy đang đứng trước sức ép của chiến lược bao vây từ phía Trung Quốc.

Hiện nay, một câu hỏi lớn khiến dư luận hết sức quan tâm là vì sao Xy-ri lại trở thành tâm điểm cạnh tranh và xung đột địa-chính trị giữa các nước lớn trong và ngoài khu vực. Theo giới phân tích kinh tế và địa-chính trị quốc tế, Xy-ri là một phần hợp thành đề án đường ống dẫn khí đốt đi qua nhiều nước A-rập có chiều dài 1.200km, đường kính đường ống gần 1m, có khả năng chuyển tải tối đa gần 10 tỷ m³. Hiện nay, khí đốt của Ai Cập đang được cung cấp sang Xy-ri theo đường ống này. Mạng lưới đường ống dẫn khí đốt từ Thổ Nhĩ Kỳ và Xy-ri sẽ kết nối với mạng lưới đường ống đang được xây dựng kéo dài 230 km. Do đó, cần phải bảo đảm cung cấp khí đốt ổn định trước khi tiếp tục kết nối đường ống dẫn khí đốt ở Xy-ri với Thổ Nhĩ Kỳ.

Do đó, việc Mỹ chủ trương thay đổi chế độ cầm quyền ở Xy-ri cũng như ở I-rắc, Li-bi, Li-băng, Xô-ma-li, Xu-đăng và I-ran đã được dự kiến cách đây 20 năm nhằm 2 mục tiêu. Một là, để kiểm soát hệ thống đường ống dẫn khí đốt đi qua các nước này. Hai là, loại bỏ hoặc giảm đáng kể ảnh hưởng của I-ran, Nga và Trung Quốc. Xy-ri đóng vai trò trung tâm trên toàn bộ tuyến đường ống dẫn khí đốt đi qua các nước A-rập và vì thế quốc gia này được chọn làm mục tiêu của các cuộc bạo động chính trị mang tên "Mùa Xuân A-rập". Cũng theo ý đồ chiến lược này mà chính quyền của Ta-li-ban ở Ap-ga-ni-xtan đã bị lật đổ sau khi họ đưa ra yêu cầu quá cao trong hợp đồng xây dựng đường ống dẫn khí đốt của "Unocal", cũng như Tổng thống Xy-ri là mục tiêu lật đổ vì ông được đánh giá là "đối tác không tin cậy". Vấn đề là ở chỗ, Thổ Nhĩ Kỳ, I-xra-en và Mỹ muốn bảo đảm an toàn tuyệt đối cho đường ống dẫn khí đốt đi qua Xy-ri và không muốn Xy-ri bán khí đốt cho 3 nước khác là I-ran, Nga và Trung Quốc một khi họ tham gia vào đường ống dẫn khí đốt, hoặc Xy-ri yêu cầu được chia phần lợi nhuận quá lớn. Ngoài ra, các nước còn ký hiệp định thỏa thuận lắp đặt đường ống dẫn khí đốt từ một mỏ khí đốt rất lớn của I-ran đi qua I-rắc và Xy-ri, có thể sẽ kéo dài tới Li-băng. Các nước còn thỏa thuận chuyển tải dầu mỏ từ mỏ dầu của I-rắc ở Kirkuk tới cảng Ba-ri-át của Xy-ri.

Theo Pê-pe At-cô-ba, động lực dẫn đến cuộc chiến tranh về địa-chính trị toàn cầu hiện nay là cuộc cạnh tranh khốc liệt diễn ra trên mặt trận năng lượng rộng lớn kéo dài từ I-ran đến Thái Bình Dương. Chính tại đây đang diễn ra cuộc chiến tranh nhằm kiểm soát lục địa Á- Âu trong lĩnh vực dầu mỏ và khí đốt. Tất cả đều liên quan đến "vàng đen" (dầu mỏ) và "vàng xanh" (khí đốt). Chiến lược này không chỉ được triển khai dưới thời kỳ cầm quyền ở các lực lượng bảo thủ mới ở Mỹ mà được triển khai từ trước đó rất lâu. Ông Z.Brê-din-xki, cố vấn an ninh quốc gia của Tổng thống Mỹ Gi-mi Ca-tơ, đã từng tham gia

hoạch định đề án kiểm soát tiềm năng dầu mỏ và khí đốt trên lục địa Á-Âu. Hiện nay, Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma đang tiếp tục thực hiện ý đồ chiến lược này [7].

2. Từ “những chiến sỹ đấu tranh cho tự do” biến thành những kẻ khủng bố nguy hiểm nhất thế giới

Từ đầu tháng 6-2014, thế giới lại phải chứng kiến I-rắc lâm vào một cuộc chiến tranh mới, mở đầu bằng chiến dịch tấn công ồ ạt của tổ chức khủng bố mang tên “Nhà nước Hồi giáo I-rắc và Cận Đông”, gọi tắt là ISIL (Islamic State in Iraq and the Levant). Chỉ với vài ngàn tay súng đã từng trải qua cuộc chiến tranh khủng bố tàn bạo và đẫm máu ở I-rắc và Xy-ri, lại được các cơ quan tình báo một số nước trong và ngoài khu vực Trung Đông huấn luyện, ISIL đã đánh chiếm nhiều thành phố của I-rắc, trong đó có Mô-xun - thành phố lớn thứ 2 của nước này và nhiều khu vực khác, thậm chí đã tiến sát thủ đô Bát-đa, đe dọa sự tồn tại của chính thể I-rắc. Lần đầu tiên, một tổ chức khủng bố xuất hiện như một lực lượng chính quy và công khai tuyên chiến với một quốc gia có chủ quyền như Xy-ri và nay đang đẩy I-rắc tới trước nguy cơ tan rã.

2.1. Quá trình hình thành ISIL

Tiền thân của ISIL là “Nhà nước Hồi giáo I-rắc”, gọi tắt là ISI (Islamic State of Iraq)”, một tổ chức hàng đầu của các lực lượng vũ trang Hồi giáo theo dòng Xă-ni nổi lên gây bạo loạn ở Trung Đông, tự tuyên bố thành lập vào ngày 15-10-2006 ở I-rắc trên cơ sở hợp nhất 11 nhóm Hồi giáo cực đoan dòng Xă-ni, đứng đầu là một chi nhánh của mạng lưới khủng bố của “An Kê-đa” ở I-rắc (“Qaeda Al-Jihad In Iraq”). Vào thời điểm thành lập, ISI tuyên bố có chủ quyền đối với 8 trong số 18 tỉnh của I-rắc với dân số chủ yếu là người Hồi giáo theo dòng Xă-ni.

Đầu năm 2012, ISI thành lập tổ chức mang tên “Jabhat Al-Nusra” ở Xy-ri - một chi nhánh của mạng lưới khủng bố quốc tế “An Kê-đa”, lớn mạnh rất nhanh do phối hợp với hoạt động của lực lượng đặc nhiệm một số nước trong Nhóm các nước “Những người bạn của Xy-ri” nhằm lật đổ Tổng thống Xy-ri Ba-xa An Át-xát và nhận được sự chi viện tiền bạc và vũ khí của một số nước ở Trung Đông như A-rập Xê-ut và Ca-ta.

Ngày 9-4-2013, ISI tuyên bố thành lập “Nhà nước Hồi giáo I-rắc và Cận động” (Islamic State in Iraq and the Levant) gọi tắt là ISIL do các tay súng Hồi giáo cực đoan dòng Xă-ni cảm đầu các hoạt động không được công nhận ở I-rắc và Xy-ri. Trong tình trạng tự xưng và không được công nhận là một nhà nước độc lập, tổ chức này tuyên bố lãnh thổ của họ bao gồm I-rắc và Xy-ri. Vì thế, tổ chức này còn được gọi là “Nhà nước Hồi giáo I-rắc và Xy-ri”. ISIL coi người Hồi giáo theo dòng Xi-ai là kẻ thù của họ. Ở Xy-ri, ISIL nhận được tài trợ tiền và vũ khí của nhiều nước khác trong cái gọi là Nhóm “Những người bạn của Xy-ri”, đứng đầu là một số cường quốc ở Phương Tây.

Từ đầu tháng 6-2014, ISIL mở chiến dịch tấn công ồ ạt và chiếm nhiều thành phố ở I-rắc. Trên cơ sở những thắng lợi đó, ngày 29-6-2014, ISIL ra tuyên bố thành lập Nhà

nước Hồi giáo (Islamic State) , gọi tắt là IS, một kiểu nhà nước nhằm phục hồi chính thể Hồi giáo cầm quyền đã bị tan rã gần 100 năm trước đây sau khi Đế chế Ôt-tô-man sụp đổ. Trong một đoạn băng ghi âm được đăng tải trên mạng, ISIL tuyên bố A-bu Bac-ca An Bat-đa-đi (Abu-Bakr Al-Baghdadi) là thủ lĩnh của tổ chức này và là “lãnh tụ của người Hồi giáo ở khắp nơi trên thế giới và kêu gọi các tín đồ Hồi giáo cùng đoàn kết để chinh phục thế giới”. Trong tuyên bố thành lập của tổ chức này nêu rõ, IS có lãnh thổ trải dài từ thành phố A-lê-pô ở miền Bắc Xy-ri tới tỉnh Đì-a-la ở I-rắc. Như vậy, chỉ trong vòng 2 năm, ISIL đã trở thành nhóm vũ trang giàu có nhất nhờ giành quyền kiểm soát các giếng dầu ở phía Đông Xy-ri, phía Bắc I-rắc và nguồn tài trợ từ các quốc vương Hồi giáo ở Vùng Vịnh như A-rập Xê-ut và Ca-ta. Hiện nay, IS được trang bị khá hiện đại như xe tăng, súng chống tăng và tên lửa và đã vượt mặt “An Kê-đa” để trở thành tổ chức hùng mạnh và nguy hiểm nhất trong số các nhóm thánh chiến Hồi giáo trên thế giới [8,9] .

2.2. Những “chiến sỹ đấu tranh cho tự do” ở Xy-ri

Trong các biến động chính trị-xã hội ở Xy-ri từ năm 2011 tới nay, ISIL đã từng được một số nước Phương Tây ca ngợi là “những chiến sỹ đấu tranh cho tự do và nhân quyền”. Trong khi đó, Tổng thống Xy-ri Ba-xa An Ất-xát - một người đứng ở tuyến đầu trong cuộc đấu tranh chống lại các lực lượng khủng bố tàn bạo nhất trong lịch sử nhân loại mà điển hình là ISIL, lại bị chính các nước Phương Tây coi là “kẻ phạm tội ác chống lại loài người”, là “Hit-le trong thế kỷ XXI”.

Một câu hỏi lâu nay được giới nghiên cứu chính trị và dư luận quốc tế quan tâm là do đâu các nước Phương Tây lại coi ISIL là “những chiến sỹ đấu tranh cho tự do” ở Xy-ri?

Trả lời cho câu hỏi này nằm ở mục tiêu chiến lược của các nước Phương Tây khi thực hiện “Đề án Trung Đông Lớn” trong một vành đai địa-chiến lược và địa-chính trị rộng lớn, kéo dài từ Châu Phi, qua Trung Đông tới Trung Á và Nam Á, trong đó việc lật đổ chính thể của Tổng thống Ba-xa An Ất-xát là một mục tiêu then chốt. Để thực hiện mục tiêu này, các nước Phương Tây đã tiến hành “cuộc chiến tranh qua tay người khác”, trong đó ISIL là một lực lượng đóng vai trò then chốt. Cùng với các tổ chức khủng bố đến từ hơn 30 nước trên thế giới, trong hơn 3 năm qua, ISIL đã tiến hành cuộc chiến tranh khủng bố tàn bạo nhất, đẫm máu nhất chống lại các lực lượng ủng hộ Tổng thống Ba-xa An Ất-xát. Vì thế, cái gọi là “các chiến sỹ đấu tranh cho tự do ở Xy-ri chỉ là khẩu hiệu để che đậy mục tiêu đích thực là tiêu diệt Tổng thống Ba-xa An Ất-xát - một người không chịu chấp nhận vai trò “tay sai” để bảo vệ lợi ích chiến lược của các nước Phương Tây ở một khu vực có ý nghĩa địa-chiến lược và địa-kinh tế cực kỳ quan trọng, trước hết là nguồn lợi dầu mỏ và khí đốt.

Theo tiết lộ của các cơ quan tình báo nước ngoài, tháng 5/2013, khi cuộc chiến ở Xy-ri đang ở đỉnh điểm cam go, một quan chức cấp cao trong giới tình hoa chính trị của Mỹ, được gọi là “nhân vật bí ẩn” (xin được giấu tên), đã bí mật tới thăm thành phố Idlib nằm trong khu vực lãnh thổ Xy-ri do các lực lượng đối lập kiểm soát để gặp trực tiếp các thủ

lĩnh của ISIL, trong đó có Mô-ha-met Nu-ra, một trong các thủ lĩnh của “An Kê-đa” ở Xy-ri. Một tháng trước khi “nhân vật bí ẩn” này thăm Xy-ri, I-bra-him An Bac-di - thành viên Bộ tham mưu của “Đội quân tự do Xy-ri”, núp dưới một tên khác là A-bu Bac-ca An Bat-đa-di, đứng ra thành lập ISIL. Chính A-bu Bac-ca An Bat-đa-di đã từng đích thân tổ chức cuộc tấn công nhà tù Abu Ghraib để giải thoát gần 1.000 chiến binh Hồi giáo cực đoan, sau đó đưa những chiến binh này gia nhập hàng ngũ ISIL.

“Nhân vật bí ẩn” nói trên đã từng là thành viên của Ban lãnh đạo Viện nghiên cứu quốc tế của Đảng Cộng hòa, một chi nhánh của Quỹ quốc gia hỗ trợ dân chủ. Đây là một tổ chức “phi chính phủ” do Tổng thống Mỹ R.Ri-gân thành lập để che đậy hoạt động bí mật của Cục Tình báo trung ương Mỹ, các cơ quan mật vụ và tình báo của Anh, Pháp, Ca-na-đa và Ôt-xtrây-li-a. Những tổ chức này được Quốc hội Mỹ bảo đảm ngân sách thông qua Bộ Ngoại giao. Đặc biệt, vừa qua, trái với các Nghị quyết 1267 và 1373 của Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc (HĐBA LHQ), tháng 1-2014, Quốc hội Mỹ đã bí mật thông qua Đạo luật ủng hộ tài chính cho tổ chức “Front Al-Nusra” và ISIL - hai tổ chức đã bị LHQ công nhận là các tổ chức khủng bố. Đạo luật này có hiệu lực tới trước ngày 30-9-2014 [10,11,12,13]

2.3. Những kẻ khủng bố nguy hiểm nhất thế giới

Hiện nay, sau khi ISIL tuyên bố thành lập IS ở I-rắc, tổ chức này lại bỗng nhiên bị chính các nước Phương Tây coi là “tổ chức khủng bố nguy hiểm nhất thế giới”. Vậy, đâu là thực chất của nghịch lý này? Thực chất của nghịch lý này là thể hiện ở tiêu chuẩn kép trong chính sách đối ngoại thực dụng của Phương Tây. Theo chính sách này, nếu ai đó đáp ứng lợi ích của họ thì được gọi là “đồng minh”, còn khi không còn đáp ứng được lợi ích này thì bị coi là “kẻ thù”.

Sau khi IS mở các cuộc tấn công đánh chiếm nhiều thành phố ở I-rắc và uy hiếp chính thể của Thủ tướng Nu-ra An Ma-li-ki - một người mà Mỹ đang muốn loại bỏ do phạm hai “tội” là thân I-ran, Nga và ủng hộ Tổng thống Xy-ri Ba-xa An Át-xát, Mỹ vẫn “án binh bất động” và không thực hiện các cam kết trong Hiệp định về phòng thủ chung giữa Mỹ và I-rắc và không can thiệp quân sự theo yêu cầu của chính phủ Bát-đa. Mãi tới ngày 7-8-2014, khi IS tấn công các mục tiêu trên lãnh thổ do người Cuộc kiểm soát, trực tiếp uy hiếp lợi ích của Mỹ tại đây, Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma mới ra lệnh ném bom vào các mục tiêu của IS với có là “để giải thoát cộng đồng người thiểu số Y-a-zi-di đang bị IS bao vây tại Xi-ni-a”.

Được Mỹ ủng hộ, nhà nước người Cuộc là Cuộc-đi-xtan tuyên bố độc lập vào năm 2006 và tách khỏi I-rắc. Ngay sau đó, các công ty của Mỹ đã ký các hợp đồng khai thác và xuất khẩu dầu mỏ của Cuộc-đi-xtan. Vì thế, tướng Mỹ Uy-li-am Mai-vơ, người được giao nhiệm vụ chỉ huy chiến dịch không kích ở I-rắc từ ngày 7-8-2014, tuyên bố: “Mỹ không thể tiến công gây thiệt hại cho tiềm lực quân sự của IS và cản trở hành động của họ ở các khu vực khác trên lãnh thổ I-rắc hay Xy-ri”. Nghĩa là, các cuộc ném bom của Mỹ ở I-rắc chỉ có tính chất “tượng trưng”. Còn việc mở hành lang nhân đạo để cứu những người dân

tộc thiểu số nhằm tránh được thảm họa diệt chủng ở Bắc I-rắc là nhờ có sự can thiệp của các lực lượng của người Cuốc ở Xy-ri và Thổ Nhĩ Kỳ ngăn chặn được đà tiến quân của IS, chứ hoàn toàn không do các cuộc ném bom của Mỹ.

Còn nguyên Ngoại trưởng Mỹ Hi-la-ri Clin-ton, người được coi là một trong những ứng cử viên hàng đầu trong cuộc chạy đua vào Nhà Trắng trong bầu cử tổng thống Mỹ vào năm 2016, đã đưa ra tuyên bố gây sốc rằng Tổng thống Mỹ B. Ô-ba-ma là người chịu trách nhiệm trước sự nổi lên của ISIL do sai lầm trong chính sách đối ngoại của Oa-sinh-ton.

Tuy nhiên, tuyên bố của nguyên Ngoại trưởng Mỹ Hi-la-ri Clin-ton chỉ đúng một phần vì chính bà cũng đã từng nhiệt tình ủng hộ các lực lượng đối lập ở Xy-ri, trong đó có ISIL trong hơn 3 năm qua chiến đấu chống lại Tổng thống Ba-xa An Ất-xát. Trên thực tế, sự phát triển của ISIL chỉ là giai đoạn mới trong lịch sử phát triển của các lực lượng Hồi giáo cực đoan nhận được sự ủng hộ của các nước Phương Tây. Tháng 2-1979, theo sáng kiến của Z.Brê-din-xki, Cố vấn an ninh quốc gia, Tổng thống Mỹ Gi-mi Ca-tơ đã ký một chỉ thị bí mật ủng hộ các lực lượng Hồi giáo cực đoan ở Ap-ga-ni-xtan. Năm 1980, khi Liên Xô đưa quân vào Ap-ga-ni-xtan, Mỹ đã sử dụng các lực lượng Hồi giáo cực đoan để chống lại Quân đội Liên Xô. Sau sự kiện 11-9, Tổng thống Mỹ G.W.Bu-sơ quyết định điều chỉnh chiến lược và chuyển sang bắt tay với lực lượng Hồi giáo mà ông gọi là “ôn hòa”. Tuy nhiên, ranh giới giữa lực lượng Hồi giáo “ôn hòa” với “cực đoan” là rất mong manh.

Sau khi bước vào Nhà Trắng, Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma quyết định điều chỉnh chiến lược và sử dụng Hồi giáo để thực hiện các mục tiêu chính trị trong Đề án Trung Đông Lớn, được thể hiện trong các biến động chính trị mang tên “Mùa Xuân A-rập”, trong đó các lực lượng Hồi giáo cực đoan nổi lên cầm quyền ở Tuy-ni di, Li-bi, Ai Cập, v.v. Do đó, không phải Tổng thống Mỹ B. Ô-ba-ma là người đầu tiên sử dụng các lực lượng Hồi giáo cực đoan.

Một diễn biến rất đáng chú ý trong nỗ lực của các nước Phương Tây trong việc tập hợp nỗ lực quốc tế để hình thành “mặt trận thế giới chống IS” là trong khi hô hào mở rộng cuộc chiến IS sang lãnh thổ Xy-ri thì họ lại không mấy quan tâm tới việc không kích tiêu diệt các lực lượng của tổ chức này ngay trên lãnh thổ I-rắc - nơi mà Mỹ biết rõ vị trí các căn cứ của IS. Phải chăng, các nước Phương Tây đang mượn cớ chống IS để can thiệp quân sự vào Xy-ri để loại bỏ Tổng thống Ba-xa An Ất-xát - điều mà họ đã không làm được trong hơn 3 năm qua. Minh chứng cho nhận định này là các nước Phương Tây đã thẳng thừng từ chối hợp tác với Xy-ri trong cuộc chiến chống lại IS mặc dù Tổng thống Ba-xa An Ất-xát là người đã lãnh đạo cuộc chiến chống khủng bố vô cùng quyết liệt và có hiệu quả trong thời gian qua [14,15,16,17] .

2.4. Nghịch lý không khó để lý giải

Hiện nay, thế giới đang chứng kiến một nghịch lý là dường như Mỹ, A-rập Xê-ut, Ca-ta, Nga, I-ran và Xy-ri đang đứng trên cùng một chiến tuyến chống lại ISIL. Bộ trưởng Ngoại giao Xy-ri đã từng tuyên bố, Xy-ri sẽ cùng với các nước trên thế giới chiến đấu để tiêu diệt ISIL, kể cả hợp tác với Mỹ.

Nghịch lý này xuất phát từ một nguyên tắc bất di bất dịch: lợi ích của Mỹ là tối thượng, còn bạn bè, đồng minh hay đối thủ chỉ là tạm thời. Vì thế, một đối tượng nào đó hôm nay là đồng minh thì ngày mai cũng có thể trở thành đối thủ nếu đi ngược lại lợi ích của Mỹ. Áp dụng nguyên tắc này vào trường hợp ISIL, khi ISIL chiến đấu trong hàng ngũ các lực lượng đối lập ở Xy-ri, họ là đồng minh của Mỹ nhưng là đối thủ của Xy-ri, Nga và I-ran. Nhưng khi ISIL đi ngược lại lợi ích của Mỹ là tấn công người Cuốc, thì ISIL trở thành đối thủ không chỉ của Mỹ mà còn là đối thủ của cả Nga, Xy-ri và I-ran. Tuy nhiên, trong khi ISIL chỉ là đối thủ tình thế của Mỹ, thì họ lại là đối thủ chiến lược, lâu dài đối với Nga, Xy-ri và I-ran.

Nhật báo "Ngày nay" của Xinh-ga-po số ra ngày 21-8-2014 đăng bài viết của Giáo sư Xri-ram Chao-li-a, Hiệu trưởng Trường Quan hệ quốc tế Jindal (Ấn Độ), trong đó đưa ra nhận định rằng, khi tuyên bố can thiệp quân sự có giới hạn ở miền Bắc I-rắc nhằm vào IS, Tổng thống Mỹ Ô-ba-ma lấy cớ “bảo vệ cộng đồng thiểu số Y-a-zi-di tránh họa diệt chủng” nhưng thực chất là xuất phát từ những toan tính về lợi ích chiến lược. Đó là, bảo vệ hàng ngàn công dân Mỹ đang làm việc trong cơ quan lãnh sự và ngành dầu mỏ. Vào thời điểm này, nhiều tập đoàn năng lượng khổng lồ của Mỹ đang hợp tác với chính quyền Cuốc-đi-xtan như các công ty Exxon Mobil và Chevron. Cuốc-đi-xtan cũng là nơi mà quân đội và tình báo Mỹ đã giúp gây dựng một cơ cấu nhà nước để tạo điều kiện cho người Cuốc tách khỏi I-rắc và thành lập quốc gia độc lập.

Giáo sư Xri-ram Chao-li-a nhận định, khi Tổng thống Mỹ Ô-ba-ma tuyên bố tiến công các mục tiêu của IS trên lãnh thổ I-rắc chỉ là vì “mục đích nhân đạo”, nghĩa là để “giúp một nhóm nhỏ người dân tộc thiểu số Y-a-zi-di tránh họa diệt chủng”, dư luận đặt câu hỏi, vậy thì vì sao Mỹ lại không có bất cứ hành động gì khi hàng trăm ngàn người dân Xy-ri thiệt mạng và hàng triệu người dân nước này phải chạy lánh nạn sang các nước láng giềng trước các hành động khủng bố cực kỳ tàn bạo của ISIL trong cuộc chiến kéo dài 3 năm qua ở nước láng giềng Xy-ri? Thay vào đó, Oa-sinh-ton vừa bí mật vũ trang cho ISIL ở Xy-ri, vừa làm nơ cho các đồng minh của họ như A-rập Xê-ut, Cô-oet, Ca-ta và các Tiểu vương quốc A-rập Thống nhất (UAE) chi viện tiền bạc và vũ khí cho ISIL ở Xy-ri?

Hay, vì sao Mỹ ném bom để cứu nguy người Y-a-zi-di đang đối mặt với nguy cơ thảm họa nhân đạo, thì họ lại “chống lưng” cho Quân đội U-crai-na sử dụng máy bay, xe tăng, trọng pháo tàn sát hàng ngàn người dân nói tiếng Nga ở miền Đông-Nam U-crai-na? Theo con số của LHQ, con số người dân thương vong ở vùng Đô-nhet-xơ và Lu-gan-xơ

của U-crai-na đã lên tới hơn 2.000 người. Các nước Phương Tây thậm chí không lên án hành động diệt chủng của Quân đội U-crai-na, chứ chưa nói đến hành động ngăn chặn các cuộc tấn công quân sự tàn bạo của chính phủ trung ương thân Phương Tây ở U-crai-na. Phải chăng, máu của người dân Pa-le-xtin, Xy-ri và Đông-Nam U-crai-na lại không khiến Phương Tây quan tâm bằng máu của người Y-a-zi-di ở I-rắc? Câu trả lời sẽ là: các cường quốc Phương Tây chỉ hành động vì mục đích “bảo vệ nhân quyền” một khi đáp ứng lợi ích của họ mà thôi.

3. Chiến lược chống IS của Mỹ và tác động tới an ninh quốc tế

Ngày 10-9-2014, Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma công bố chiến lược toàn diện chống IS, theo đó Oa-sinh-ton sẽ tập hợp một liên minh quốc tế rộng khắp để mở rộng chiến dịch tấn công các mục tiêu của tổ chức này không chỉ ở I-rắc mà cả ở Xy-ri. Đây là lần thứ hai, người lãnh đạo tối cao của nước Mỹ tuyên bố về một chiến lược chống khủng bố đầy tham vọng, kể từ khi “cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố” do Tổng thống G.W.Bu-sơ phát động sau sự kiện 11-9-2001.

3.1. Những nội dung cơ bản trong chiến lược chống IS của Mỹ

Những nội dung cơ bản của chiến lược toàn diện chống IS do Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma đề xuất được thể hiện ở mục tiêu và phương thức thực hiện chiến lược này.

Về mục tiêu của chiến lược, Mỹ sẽ đóng vai trò lãnh đạo liên minh quốc tế chống khủng bố, thông qua một chiến lược toàn diện và liên tục nhằm truy đuổi tất cả những kẻ khủng bố nào dám đe dọa nước Mỹ, vào bất kỳ thời điểm nào, ở bất kỳ đâu, ở I-rắc hay ở Xy-ri.

Về phương thức thực hiện chiến lược, trước hết, Mỹ sẽ tiến hành truy đuổi và tiêu diệt IS ở I-rắc và Xy-ri. Ở I-rắc, từ tháng 6-2014 tới nay, hàng trăm cố vấn quân sự Mỹ đã được cử tới I-rắc để đánh giá tình hình và hỗ trợ tối đa cho Lực lượng an ninh I-rắc. Những lực lượng này đã hoàn thành nhiệm vụ, giúp I-rắc thành lập chính phủ mới. Mỹ đã điều động thêm hàng ngàn cố vấn và quân nhân tới I-rắc để triển khai chiến lược chống IS trên lãnh thổ nước này. Trên lãnh thổ Xy-ri, Mỹ sẽ không dựa vào chính quyền của Tổng thống Ba-xa An Ất-xát mà theo Oa-sinh-ton là một chế độ “đã từng khủng bố chính người dân của mình và đã không còn tính hợp pháp”.

Do đó, một mặt Mỹ sẽ phối hợp với các đồng minh mở chiến dịch không kích vào các mục tiêu của IS, làm suy yếu và đánh bại tổ chức này, tạo điều kiện cho các lực lượng đối lập “ôn hòa” chiếm ưu thế lực lượng trên chiến trường để gây sức ép với các lực lượng trung thành với Tổng thống Ba-xa An Ất-xát. Mặt khác, củng cố và tăng cường lực lượng đối lập “ôn hòa” ở Xy-ri để họ trở thành đối trọng với IS. Đồng thời, Mỹ tiếp tục thúc đẩy các giải pháp chính trị cần thiết nhằm giải quyết trọn vẹn cuộc khủng hoảng tại Xy-ri.

Ngày 23-9-2014, Mỹ chính thức mở đầu chiến dịch không kích các mục tiêu của IS trên lãnh thổ Xy-ri, trong đó tên lửa hành trình tấn công mặt đất Tô-ma-hốc được phóng từ tàu khu trục USS Arleigh Burke ở Biển Đỏ và tàu tuần dương tên lửa dẫn đường USS Philippines Sea ở phía Bắc Vịnh Ba Tư cùng với máy bay chiến đấu của Mỹ bắt đầu tấn công các cứ điểm của IS ở thành phố Ra-qua của Xy-ri. Tham gia cùng với Mỹ trong chiến dịch không kích này là các quốc gia A-rập, bao gồm A-rập Xê-ut, Ca-ta, Các Tiểu vương quốc A-rập Thống nhất, Bê-nanh và Giooc-đa-ni.

Dọc biên giới về phía Xy-ri, Mỹ tăng cường hỗ trợ quân sự cho phe đối lập như huấn luyện và cung cấp vũ khí cho các tay súng của lực lượng này, sẽ phối hợp với các đối tác và tăng gấp đôi các nỗ lực nhằm chặn đứng nguồn tài chính cho IS, đồng thời tăng cường hoạt động tình báo, ngăn chặn các tay súng nước ngoài gia nhập hàng ngũ IS hoặc tìm cách ra khỏi khu vực Trung Đông.

Mỹ sẽ không triển khai lực lượng trên bộ và sẽ không trực tiếp tham chiến trong bất kỳ cuộc xung đột nào tại I-rắc hay ở Xy-ri; sẽ hỗ trợ quân đội I-rắc và các lực lượng người Kurd trong các hoạt động huấn luyện, tình báo cũng như các trang thiết bị cần thiết; sẽ ủng hộ các nỗ lực của I-rắc nhằm duy trì Lực lượng vệ binh quốc gia để giúp cộng đồng người Xăn-ni thoát khỏi sự kiểm soát của IS. Mỹ sẽ cung cấp các hỗ trợ nhân đạo cho những người dân thường bị buộc phải rời bỏ nhà cửa vì cuộc tấn công của các nhóm khủng bố như cộng đồng người Xăn-ni và Xi-ai, người Cơ đốc giáo cùng nhiều nhóm tôn giáo thiểu số khác đang phải đối mặt với nguy cơ từ IS [15,16] .

3.2. Liên minh quốc tế chống IS dưới sự dẫn đầu của Mỹ

Tại Hội nghị thượng đỉnh của NATO ở Vương Quốc Anh trong 2 ngày 4 và 5-9-2014, Tổng thống B.Ô-ba-ma tuyên bố các đồng minh và đối tác của NATO đã sẵn sàng tham gia một nỗ lực quốc tế quy mô lớn để chống IS. Một "liên minh nòng cốt" quy tụ 10 quốc gia (gồm Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Ca-na-đa, Ôt-xtrây-li-a, Thổ Nhĩ Kỳ, I-ta-li-a, Ba Lan và Đan Mạch) đã được thành lập do Mỹ lãnh đạo và tuyên bố sẵn sàng cho các chiến dịch quân sự chống lại IS tại I-rắc và Xy-ri.

Ngày 15-9-2014, Hội nghị quốc tế đầu tiên về chống IS được triệu tập khẩn cấp theo sáng kiến của Pháp được tổ chức tại Pa-ri, với sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao của hơn 20 quốc gia đã đồng ý tham gia trong Liên minh quốc tế chống IS do Mỹ lãnh đạo. Hội nghị bàn thảo kế hoạch hành động chung và dựa vào kế hoạch đó các nước sẽ được phân công trách nhiệm khác nhau để đạt được kết quả chống IS. Theo đó, mỗi nước sẽ giữ một vai trò khác nhau như cung cấp máy bay và đạn dược để mở các cuộc không kích nhắm vào quân IS, hoặc cung cấp tin tức tình báo và bảo đảm kinh phí.

Một điểm rất đáng chú ý là I-ran và Xy-ri - hai quốc gia tích cực nhất trong cuộc chiến chống ISIL - tiền thân của IS, lại không được mời tham gia Hội nghị quốc tế về chống IS. Ban đầu, chính phủ Pháp có ý định mời I-ran nhưng Mỹ không đồng ý với lý do

là chính quyền Tê-hê-ran ủng hộ ý kiến thành lập liên minh diệt IS với điều kiện chỉ nên chống IS ở I-rắc chứ không nên mở rộng chiến dịch không kích sang Xy-ri. Tê-hê-ran lo ngại, một số nước mượn cớ chống IS ở Xy-ri để tấn công các lực lượng ủng hộ Tổng thống Ba-xa An Ất-xát.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Mỹ về một liên minh quốc tế chống IS, Chủ tịch các nước thuộc Liên đoàn A-rập, ông Na-bin An A-ra-bi, kêu gọi cộng đồng quốc tế ủng hộ chính phủ mới của I-rắc trong cuộc chiến chống lại IS và nhấn mạnh, các nước, các khu vực phải tăng cường phối hợp và hỗ trợ chính quyền Bát-đa để tăng hiệu quả cuộc chiến chống IS. Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao các nước Liên đoàn A-rập nhóm họp tại Cai-rô (Ai Cập) cũng ra tuyên bố sẵn sàng hợp tác với tất cả các sáng kiến quốc tế và khu vực nhằm chống lại IS. Đặc biệt, các nước Liên đoàn A-rập nhất trí ngăn chặn các nguồn cung cấp vũ khí và tài chính cho IS, qua đó buộc một số quốc gia thành viên như A-rập Xê-ut và Ca-ta chấm dứt các hợp đồng "đi đêm" trước đây đã từng góp phần vào sự bành trướng không ngừng của ISIL trong những năm vừa qua.

Có thể thấy, vai trò của các nước trong khu vực Trung Đông được đánh giá là có ý nghĩa then chốt trong việc đấu tranh lâu dài với IS. Các nước này có nhiều căn cứ quân sự của Mỹ. Căn cứ Al-Udeid tại Ca-ta đã được Mỹ sử dụng để mở chiến dịch không kích vào cứ điểm của IS tại I-rắc. Quốc vương A-rập Xê-ut, ông Ap-đu-la, đã cho phép Mỹ mở trại huấn luyện cho lực lượng nổi dậy Xy-ri trên lãnh thổ của mình. A-rập Xê-ut có thể đóng vai trò quyết định khiến cho các bộ tộc người Xăn-ni nằm giữa I-rắc, Xy-ri và A-rập Xê-ut tách ra khỏi IS. Mỹ đang cố gắng thuyết phục Thổ Nhĩ Kỳ ủng hộ chiến lược chống IS. Nếu Thổ Nhĩ Kỳ không cho các lực lượng của liên minh chống IS hoạt động trên lãnh thổ của mình, thì An-ca-ra có thể tăng cường kiểm soát sự đi lại của các phần tử Hồi giáo cực đoan trên tuyến biên giới và tạo điều kiện để lực lượng liên minh vận chuyển vũ khí phương tiện [18].

3.3. Tác động của chiến lược chống IS tới an ninh quốc tế

Hiện nay, IS đã vượt mặt “An Kê-đa” và trở thành tổ chức khủng bố mạnh, công khai và nguy hiểm nhất trong số các nhóm thánh chiến Hồi giáo trên thế giới. Vì thế, tại phiên họp ngày 24-09-2014, HĐBA LHQ đã nhất trí thông qua Nghị quyết 2178 về chống khủng bố, trong đó có chống IS. Tuy nhiên, do cách thức tiến hành, chiến lược chống IS của Mỹ sẽ có tác động tiêu cực tới tình hình an ninh quốc tế, trước hết là trên một số phương diện sau đây:

(1) Tạo ra một tiền lệ nguy hiểm trong việc phát huy vai trò của HĐBA LHQ.

Ngày 10-9-2014, Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma chính thức công bố chiến lược toàn diện chống IS. Nhưng mãi đến ngày 24-09-2014, Mỹ mới đề nghị HĐBA LHQ nhóm họp trong khuôn khổ Khóa họp thường niên lần thứ 69 của Đại hội đồng LHQ do Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma đích thân chủ trì để nhất trí thông qua Nghị quyết 2178 về chống khủng bố. Lẽ ra, theo Hiến chương LHQ, để thực hiện chống khủng bố trên phạm vi toàn cầu,

HĐBA LHQ phải ra nghị quyết trước, sau đó các nước dựa vào nghị quyết này để thực hiện. Ở đây, Tổng thống B.Ô-ba-ma Mỹ đã làm ngược lại và việc ông tuyên bố về chiến lược toàn diện chống IS được nhìn nhận như là hành động đưa ra tối hậu thư đối với HĐBA LHQ.

(2) *Vi phạm nghiêm trọng Hiến chương LHQ về tôn trọng chủ quyền quốc gia của các nước thành viên.* Núp dưới chiêu bài “chống IS”, Mỹ cùng với một số đồng minh mở cuộc không kích vào các mục tiêu trên lãnh thổ Xy-ri khi chưa được phép chính phủ nước này là hành động xâm phạm chủ quyền của quốc gia này. Hành động này tạo tiền lệ nguy hiểm, trong đó Mỹ có thể viện cớ “chống khủng bố” để can thiệp vào chủ quyền của bất kỳ quốc gia nào mà họ muốn. Nhiều nước, trước hết là Nga, I-ran đã tuyên bố khẳng định, chống IS là cần thiết, nhưng khi tiến hành trên lãnh thổ Xy-ri mà chưa được phép của Chính quyền Đa-mat là “hành động xâm lược”.

(3) *Chia rẽ cộng đồng quốc tế khi tiến hành cuộc chiến chống IS.*

Việc Mỹ loại trừ Tổng thống Ba-xa An Át-xát - một người đã từng đứng ở tuyến đầu trong cuộc chiến chống ISIL - tiền thân của IS, trong hơn 3 năm nay, cũng như I-ran - quốc gia ủng hộ Xy-ri trong cuộc chiến này, ra khỏi Liên minh quốc tế chống IS, đã gây chia rẽ thế giới. Ngoài ra, Nga là quốc gia đã từng cảnh báo thế giới về nguy cơ khủng bố từ ISIL trong những năm qua và là quốc gia đi đầu trong cuộc chống khủng bố, lại bị Mỹ coi là “nguy cơ đối với an ninh quốc tế”. Vì thế, ngay cả dư luận Mỹ cũng có nhiều ý kiến cho rằng, không thể thiếu vai trò của Xy-ri, I-ran và Nga trong cuộc chiến chống IS ở I-rắc và Xy-ri.

(4) *Hiểm họa từ “tiêu chuẩn kép”.*

Hiện nay, một số nước vẫn áp dụng “tiêu chuẩn kép” khi nhìn nhận về nguy cơ khủng bố nói chung cũng như IS nói riêng. Thực chất của “tiêu chuẩn kép” là, nếu một chủ thể nào đó đáp ứng lợi ích của các nước Phương Tây thì được họ gọi là “đồng minh”, còn khi chủ thể đó không còn đáp ứng được lợi ích này thì bị coi là “kẻ thù”. Vận dụng vào trường hợp khủng bố, có hai ví dụ điển hình nhất về việc áp dụng “tiêu chuẩn kép” là An-kê-đa và ISIL. Trong những năm 1980, An-kê-đa được Mỹ coi là “đồng minh chiến lược” khi tổ chức này là công cụ để Mỹ chống Liên Xô, còn sau sự kiện 11-9-2001, An-kê-đa lại bỗng nhiên trở thành “kẻ thù nguy hiểm nhất” đối với Mỹ. Và khi ISIL tiến hành cuộc chiến tranh khủng bố ở Xy-ri để loại bỏ Tổng thống Ba-xa An Át-xát thì tổ chức này được một số nước Phương Tây coi là “những chiến sỹ đấu tranh cho tự do”, còn khi ISIL tuyên bố thành lập IS ở I-rắc, tổ chức này lại bỗng nhiên bị chính các nước Phương Tây coi là “tổ chức khủng bố nguy hiểm nhất thế giới”.

Do đó, trong khi tập hợp liên minh chống IS, một số nước vẫn áp dụng “tiêu chuẩn kép” để hỗ trợ cho các lực lượng Hồi giáo cực đoan mà họ coi là “ôn hòa”. Trên thực tế, trong cái gọi là lực lượng “ôn hòa” ở Xy-ri hiện có tới 90% là các chiến binh khủng bố

thuộc nhiều tổ chức khác nhau đến từ nhiều nước. Với “tiêu chuẩn kép” như vậy, những quốc gia này khó có thể có chiến lược nhất quán trong cuộc chiến chống khủng bố nói chung và chống IS nói riêng. Do đó, cuộc chiến chống khủng bố nói chung và chống IS nói riêng là cuộc chiến không có phân tuyến rõ ràng, rất khó phân biệt “đối tượng” và “đối tác”, vì thế sẽ là cuộc đấu tranh lâu dài, khó khăn và phức tạp, với những hậu quả rất tiêu cực đối với nền hòa bình và an ninh quốc tế.

(5) Chiến lược của Tổng thống Mỹ B.Ô-ba-ma không đủ hiệu lực và khả năng chống IS ở Xy-ri mà cần có chiến lược toàn diện hơn.

Phát biểu với báo giới ngày 11-9-2014 sau cuộc gặp với Tổng thống Xy-ri Ba-xa An Ất-xát, Đặc phái viên của LHQ về Xy-ri Xta-phan Đe Mit-tu-ra khẳng định, để chống IS có hiệu quả cần có một chiến lược toàn diện, theo đó các biện pháp an ninh song song với một tiến trình chính trị toàn diện, hiệu quả và nhanh chóng nhằm chấm dứt nội chiến tại Xy-ri sẽ cô lập IS và giúp người dân Xy-ri tránh được mối đe dọa khủng bố. Ngoài ra, ông Xta-phan Đe Mit-tu-ra cũng khẳng định, sẽ tiếp tục các nỗ lực của hai người tiền nhiệm là ông Lac-đa Bra-hi-mi và ông Cô-phi An-nan để hỗ trợ người dân Xy-ri, chính quyền Đa-mat và các phe phái đối lập tìm được tiếng nói chung để sớm chấm dứt cuộc xung đột kéo dài hơn 4 năm nay ở quốc gia này [18,19] .

Thay lời kết

Theo nhận xét của A-rai Xtê-pha-ni-an, Thư ký thường trực của Chủ tịch đoàn Viện Hàn lâm địa-chính trị của Nga, sở dĩ Nga ủng hộ Mỹ thông qua Nghị quyết của HĐBA LHQ về chống IS là do Nga nhận thấy đây là một tổ chức khủng bố rất nguy hiểm cần phải tiêu diệt. Tuy nhiên, trong khi Nga theo đuổi mục tiêu chống khủng bố và yêu cầu huy động Xy-ri và I-ran cùng tham gia cuộc chiến này, thì Mỹ lại theo đuổi mục tiêu khác.

Vì vậy, khi thảo luận về dự thảo Nghị quyết của HĐBA LHQ chống IS, Bộ trưởng Ngoại giao Nga Xec-gây La-vrôp không nói rõ ai là kẻ chịu trách nhiệm trực tiếp về sự trỗi dậy của IS. Ông chỉ nói rằng, các cuộc ném bom ở Li-bi và cuộc xung đột ở Xy-ri đã tạo điều kiện cho sự phát triển của ISIL - tiền thân của IS và hiện nay tổ chức này trở thành nguy cơ lớn nhất đối với thế giới. Ở Trung Đông, không chỉ có mạng lưới khủng bố ISIL mà còn có nhiều tổ chức khủng bố khác như “An Kê-đa” và “Al-Nusra” nhận được sự tài trợ của Mỹ. Chính từ đây hình thành tổ chức khủng bố mang tên IS.

Mỹ đã đầu tư gần 10 tỷ USD cho tổ chức khủng bố “An Kê-đa” để tổ chức này thực hiện một số nhiệm vụ nhất định của Mỹ. Chính “An Kê-đa” đã tạo điều kiện cho Mỹ can thiệp vào Trung Đông, ở Ap-ga-ni-xtan và sau đó giúp Mỹ xây dựng các căn cứ hoạt động tại các nước cộng hòa thuộc Liên Xô trước đây. Sau sự kiện 11-9-2001, Mỹ “tuyên chiến” với “An Kê-đa” và cho rằng tổ chức này rút lui khỏi vũ đài lịch sử. Tuy nhiên, thay thế “An Kê-đa” là IS trở thành nguy cơ khủng bố lớn nhất đối với thế giới.

Nếu trước đây “An Kê-đa” là đồng minh của Mỹ trong cuộc chiến chống Liên Xô ở Ap-ga-ni-xtan và sau sự kiện 11-9, tổ chức này lại trở thành “nguy cơ số 1” đối với nước Mỹ thì hiện nay câu chuyện tương tự cũng đang diễn ra với IS. Tiền thân của IS là ISIL đã từng là đồng minh của Mỹ trong cuộc chiến khủng bố chống lại Tổng thống Xy-ri Ba-xa An Ất-xát, nhưng hiện nay IS bỗng nhiên trở thành “nguy cơ khủng bố số 1” đối với Mỹ và thế giới chỉ vì xuất hiện các băng video mô tả cảnh tượng các sát thủ của IS giết hại các nhà báo Mỹ.

Theo một số chuyên gia nghiên cứu, mục đích cuối cùng của Mỹ trong chiến lược chống IS là nhằm tiêu diệt nước Nga và sau đó là Trung Quốc. Vì vậy các biến động chính trị xã hội diễn ra ở Trung Đông đều do Mỹ khởi xướng để “vẽ lại bản đồ Trung Đông Lớn”, thực chất là chống lại Nga và Trung Quốc. Trên thực tế, Mỹ muốn xây dựng một “vòng cung Hồi giáo” kéo dài từ Bắc Phi và Trung Đông đến Trung Quốc với mục đích cuối cùng là “giải phóng Tân Cương và Tây Tạng”, tạo ra cuộc nội chiến ở Trung Quốc. Đối với nước Nga, họ sử dụng IS để tạo ra “vòng cung Hồi giáo” bao vây quốc gia này từ vùng Cap-ca và các nước Trung Á [20] .

Chính vì thế, các cuộc ném bom của Mỹ được cho là “tiêu diệt các mục tiêu của IS ở I-rắc và Xy-ri”, nhưng trên thực tế là nhằm mục đích tiêu diệt Tổng thống Xy-ri Ba-xa An Ất-xát. Để thực hiện chiến lược này, Mỹ núp dưới chiêu bài “chống khủng bố” để viện trợ vũ khí và trang bị cho IS [21] ./.

Tài liệu tham khảo

- [1] *Борьба с терроризмом как геополитическая стратегия контроля над пространством*
http://nicbar.ru/geoproblemy_lekzia11.htm
- [2] *Борьба с терроризмом как геополитическая стратегия контроля над пространством.*
http://nicbar.ru/geoproblemy_lekzia11.htm
- [3] Đại tá Lê Thế Mẫu. Chiến lược toàn cầu của Mỹ nhìn từ sự kiện 11-9. Tạp chí Cộng sản điện tử, số ra ngày 10/9/2011
- [4] 11 9 и будущее террора.
<http://www.fondsk.ru/news/2011/09/11/9-11-i-budushee-terrora.html>
- [5] Почему власти США скрывают правду о терактах?
http://www.pravda.ru/world/northamerica/usacanada/11-09-2011/1091170-ter_1109-0/
- [6] Đại tá Lê Thế Mẫu. "Canh bạc" mạo hiểm ở xứ sở Kim Tự Tháp, Báo Công an Nhân dân, số ra ngày 19-08-2013
- [7] Chiến tranh giành giật dầu mỏ và khí đốt (tài liệu dịch) Война за газ
<http://www.warandpeace.ru/ru/analysis/vprint/73774/>

- [8] *Исламское государство Ирака и Леванта. Материал из Википедии.*
<http://ru.wikipedia.org/wiki/>
- [9] *Что такое «Исламское государство Ирака и Леванта»?*
<http://inosmi.ru/world/20140702/221386643.html>
- [10] *Дирижёр арабской весны: Джон Маккейн и халиф Ибрагим*
<http://www.fondsk.ru/news/2014/08/22/dirizher-arabskoj-vesny-dzhon-makkejn-i-halif-ibragim-29107.html>
- [11] *Джон Маккейн и Халиф Ибрагим. Как хорошая сирийская оппозиция превратилась в злых боевиков Ирака*
<http://www.odnako.org/blogs/dzhon-makkeyn-i-halif-ibragim-kak-horoshaya-siriyskaya-oppoziciya-prevratilas-v-zlih-boevikov-iraka/>
- [12] *Главный пособник терроризма... Конгресс США принял закон о финансировании и поставке вооружений организациям, входящим в Аль-Каиду.*
http://www.discred.ru/news/glavnyj_posobnik_terrorizma_kongress_ssha_prinjal_zakon_o_finansirovanii_i_postavke_vooruzhenij_organizacijam_vkhodjashhim_v_al_kaidu/2014-02-03-4472
- [13] *Клинтон: Обама-покровитель Халифата*
<http://www.fondsk.ru/news/2014/08/20/na-poroge-novogo-miroustrojstva-29063.html>
- [14] *Исламское государство Ирака и Леванта расширяет границы*
<http://ru.euronews.com/2014/06/23/the-dangers-of-extremism-for-iraq-and-the-wider-world/>
- [15] *Đại tá Lê Thế Mậu. Từ cuộc chiến toàn cầu chống khủng bố đến liên minh chống nhà nước Hồi giáo. Tạp chí Báo cáo viên, Ban Tuyên giáo Trung ương, Số 10-2014*
- [16] *Священный союз США и АльКаиды.*<http://www.fondsk.ru/news/2012/07/17/svjaschennyj-sojuz-usa-i-al-kaidy-15524.html>
- [17] *Что такое «Исламское государство» и чем оно опасно?*
<http://www.aif.ru/dontknows/file/1320420>
- [18] *Đại tá Lê Thế Mậu. Chiến lược chống IS của Mỹ và tác động tới an ninh quốc tế. Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 11-2014.*
- [19] *Lê Thế Mậu. Nghị quyết lịch sử của Hội đồng bảo an LHQ về chiến lược chống khủng bố toàn cầu. Tạp chí Nhân quyền Việt Nam, số 10-2014*
- [20] *ИГИЛ-сценарий по уничтожению России*
<http://www.pravda.ru/world/asia/middleeast/07-10-2014/1229947-stepanyan-0/>
- [21] *Пособничество терроризму.*
Maxpark.com/community/13/content/3330672